

Số: 36/QC-CNĐGTS

Đồng Nai, ngày 06 tháng 11 năm 2025

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Tài sản đấu giá: Xe ô tô biển kiểm soát 51C - 367.73 và

Xe ô tô biển kiểm soát 51C - 106.66

(Lô tài sản số 35A/2025)

Căn cứ Bộ Luật dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến đấu giá tài sản.

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01/HĐ-DVĐGTS ngày 30/6/2025 ký kết giữa Sở Tài chính tỉnh Bình Phước và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước; Phụ lục Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01/PLHĐ-DVĐGTS ngày 10/9/2025 giữa Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai và Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (sau đây được viết tắt Chi nhánh Trung tâm), ban hành Quy chế cuộc đấu giá lô tài sản trên với các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục áp dụng tại phiên đấu giá tài sản do Chi nhánh Trung tâm phối hợp với Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai tổ chức vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 24/11/2025.

2. Đối tượng điều chỉnh: Viên chức, người lao động của Chi nhánh Trung tâm; Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người (bên) có tài sản đấu giá; khách hàng tham gia đấu giá mua tài sản; đại diện các tổ chức, cá nhân được mời tham dự phiên đấu giá và những người có liên quan đến việc đấu giá tài sản có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 2. Tài sản đấu giá và nơi có tài sản

1. Tài sản đấu giá

a) *Tài sản số 01:* Xe ô tô biển kiểm soát 51C - 367.73

Ngày đăng ký: 29/10/2019. Địa điểm đăng ký: thành phố Hồ Chí Minh. Biển số đăng ký: 51C-367.73. Nhãn hiệu: HYUNDAI. Model: HD320. Dung tích xi lanh: 11149cm³. Số khung: 18CPDC075385. Số máy: D6ACD251187

Màu sơn: Trắng. Loại xe: Xi téc chở xăng dầu. Trọng tải hàng hóa: 16280kg. Số chỗ ngồi: 02. Đăng ký xe có giá trị đến ngày: 31/12/2039. Đăng ký lần đầu: 27/02/2014.

(Xe được làm thủ tục đăng ký lại)

b) Tài sản số 02: Xe ô tô biển kiểm soát 51C - 106.66

Ngày đăng ký: 29/10/2019. Địa điểm đăng ký: thành phố Hồ Chí Minh. Nhân hiệu: HYUNDAI. Model: HD310. Dung tích xi lanh: 11149 cm³. Số khung: 18CPBC058575. Số máy: D6ACB215994 Màu sơn: Xanh đỏ. Loại xe: ô tô xi téc. Trọng tải hàng hóa: 15540kg. Số chỗ ngồi: 02. Đăng ký xe có giá trị đến ngày: 31/12/2036. Đăng ký lần đầu: 21/10/2011.

(Xe được làm thủ tục đăng ký lại)

02 tài sản trên được tổ chức đấu giá chung thành 01 phiên đấu giá

2. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 23/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

3. Nơi có tài sản (nơi trưng bày tài sản): Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng, nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ: Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai).

Điều 3: Tổng giá khởi điểm của tài sản: 1.780.860.606 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, bảy trăm tám mươi triệu, tám trăm sáu mươi ngàn, sáu trăm lẻ sáu đồng).

Điều 4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá.

1. Thời gian xem tài sản: Từ ngày **12/11/2025** đến ngày **14/11/2025** (Trong giờ hành chính). Chi nhánh Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cho khách hàng xem tài sản trong thời nêu trên. Khách hàng phải mua hồ sơ mời tham gia đấu giá mới được xem tài sản đấu giá

2. Địa điểm xem tài sản: Tại nơi có tài sản. Khách hàng liên hệ: ĐC Bình (SĐT: 0966.191.083) để được hướng dẫn xem tài sản.

Điều 5: Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá.

1. Ngày, giờ bắt đầu bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày **07/11/2025**.

2. Ngày, giờ kết thúc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: 17 giờ 00 phút ngày **19/11/2025**.

3. Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai).

Điều 6. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

1. Thời gian đăng ký: Từ 07 giờ 30 phút ngày **07/11/2025** đến 17 giờ 00 phút ngày **19/11/2025**

2. Địa điểm đăng ký: Tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (*Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai*).

3. Điều kiện đăng ký: Mọi tổ chức, cá nhân có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được tham gia đấu giá theo Khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024 đều có quyền tham gia đăng ký đấu giá.

4. Cách thức đăng ký:

a) Người đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp đi đăng ký tại địa điểm đăng ký. Nếu người khác đi đăng ký thay phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

b) Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá do Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai phát hành.

- Bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ sau: Hộ chiếu/CCCD/Căn cước nếu người đăng ký tham gia đấu giá là cá nhân.

- Bản sao có chứng thực Giấy phép kinh doanh và Hộ chiếu/CCCD/Căn cước của người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền (nếu có) nếu người đăng ký tham gia đấu giá là tổ chức.

- Văn bản cam kết xem tài sản.

c) Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá tài sản và tiền đặt trước theo quy định.

Điều 7. Thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu trả giá

1. Thời gian tiếp nhận phiếu trả giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày **07/11/2025** đến trước 17 giờ 00 phút ngày **19/11/2025**

2. Địa điểm tiếp nhận phiếu trả giá: Tại Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai (*Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai*).

Lưu ý: Người tham gia đấu giá chỉ được bỏ phiếu trả giá vào thùng phiếu khi đã hoàn thành việc đăng ký tham gia đấu giá (thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước hợp lệ theo quy định).

Điều 8. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 200.000 đồng/hồ sơ

Người tham gia đấu giá phải nộp tiền mua hồ sơ ngay khi mua hồ sơ và nộp tiền vào tài khoản của Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai.

2. Tiền đặt trước: **20%** giá khởi điểm của tài sản, cụ thể là **356.172.122 đồng** (Ba trăm năm mươi sáu triệu một trăm bảy mươi hai ngàn một trăm hai mươi hai đồng).

3. Ngày, giờ bắt đầu nộp tiền đặt trước: 07 giờ 30 phút ngày **07/11/2025**

4. Ngày, giờ hết hạn nộp tiền đặt trước: Trước 17 giờ 00 phút ngày **19/11/2025**

5. Thông tin tài khoản nộp tiền đặt trước:

- Chủ tài khoản: **Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai**

- Số tài khoản: **2021779779**

- Mở tại: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Hà Nội (SHB) - Chi nhánh Bình Phước - PGD Bù Đăng**

- Nội dung ghi rõ: [Tên tổ chức/Họ và tên cá nhân] **nộp** [tiền hồ sơ/tiền đặt trước] **lô tài sản 35A/2025**.

Nếu đến 17h00 ngày **19/11/2025** mà tài khoản của Chi nhánh Trung tâm chưa nhận được số tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá thì hồ sơ đã đăng ký sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Khoản tiền đặt trước sẽ được Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trả lại cho người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định khoản 3 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của Chi nhánh Trung tâm trong vòng 03 ngày làm việc (Trong giờ hành chính) kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Địa chỉ liên hệ: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai – Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp nhận lại khoản tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản thì người tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin tài khoản đã cung cấp, trường hợp cung cấp không đúng thông tin tài khoản để nhận lại tiền đặt trước thì Chi nhánh Trung tâm không chịu trách nhiệm. Người tham gia đấu giá phải nộp giấy đề nghị chuyển trả khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá cho Chi nhánh Trung tâm, mọi trường hợp nộp không đúng thời hạn nêu trên thì Chi nhánh Trung tâm không chịu trách nhiệm.

Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp

đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Người tham gia đấu giá, người có tài sản đấu giá và tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể thỏa thuận thay thế tiền đặt trước bằng bảo lãnh ngân hàng

Điều 9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá,

1. Thời gian: 09 giờ 00 phút ngày **24/11/2025 (Thứ hai)**
2. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai – Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.

Điều 10. Hình thức, phương thức đấu giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.
2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.
 - Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.
3. Bước giá, việc áp dụng bước giá: Tăng tối thiểu 01% giá khởi điểm. Bước giá được áp dụng trong trường hợp đấu giá trực tiếp nếu tại buổi công bố giá có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá.
4. Cách ghi phiếu trả giá: Người đăng ký tham gia đấu giá được phát 01 phiếu trả giá kèm theo hồ sơ mời tham gia đấu giá và phải ghi đầy đủ thông tin theo mẫu phiếu mà Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai đã phát hành.
 - Giá trả tối thiểu: Bằng giá khởi điểm trở lên.
 - Giá trả bằng số và bằng chữ. Giá trả bằng số và bằng chữ phải khớp với nhau, trường hợp không khớp với nhau thì phiếu trả giá không hợp lệ;
 - Đối với phiếu trả giá của tổ chức phải được ký tên và đóng dấu theo quy định của pháp luật.
 - Đối với phiếu trả giá của cá nhân thì phải ký và ghi rõ họ, tên người đăng ký tham gia đấu giá (Người được ủy quyền nếu có).
 - Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính hoặc được nộp cho Trung tâm để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.
5. Thời hạn nộp phiếu trả giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày **07/11/2025** đến trước 17 giờ 00 phút ngày **19/11/2025**.
6. Phiếu hợp lệ, Phiếu không hợp lệ:

a) Phiếu trả giá hợp lệ:

+ Mẫu phiếu trả giá do Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản phát hành (Phiếu được in theo mẫu, có đóng dấu của Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai ở góc bên trái của phiếu). Nếu người tham gia đấu giá sử dụng phiếu khác là không hợp lệ, không có giá trị. Một người tham gia đấu giá chỉ được bỏ 01 phiếu trả giá vào phong bì đựng phiếu và chỉ được bỏ 01 phong bì đựng phiếu trả giá vào thùng phiếu.

+ Phiếu trả giá phải có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu;

+ Phiếu trả giá phải ghi đầy đủ nội dung quy định trong phiếu trả giá;

+ Số tiền phải trả ghi trong phiếu trả giá phải khớp cả về số và chữ, giá phải trả ghi trong phiếu trả giá ít nhất phải bằng giá trả tối thiểu.

+ Phiếu trả giá được bỏ vào thùng phiếu theo đúng thời gian quy định;

+ Đối với phiếu trả giá của tổ chức phải được đóng dấu theo quy định của pháp luật;

+ Đối với phiếu trả giá của cá nhân thì phải ký và ghi rõ họ, tên người đăng ký tham gia đấu giá (Người được ủy quyền nếu có).

b) Phiếu trả giá không hợp lệ: Những phiếu trả giá không đúng quy định tại điểm a, khoản 6 Điều 10 Quy chế này thì được xem là không hợp lệ. Những phiếu trả giá không hợp lệ sẽ bị loại và không được công nhận việc bỏ phiếu trả giá và kết quả trả giá.

7. Trình tự, thủ tục niêm phong, mở niêm phong thùng phiếu:

a) Niêm phong thùng phiếu:

- Việc niêm phong thùng phiếu 1 lần ngay sau khi hết thời hạn nhận phiếu. Thành phần tham gia niêm phong thùng phiếu bao gồm: Đại diện Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai, đại diện Người có tài sản và người đăng ký tham gia đấu giá (nếu có).

- Trình tự, thủ tục niêm phong thùng phiếu như sau:

+ Sử dụng loại giấy có chất liệu mỏng và dễ nhận biết đã dấu niêm phong. Trên giấy niêm phong phải có ít nhất có 2 chữ ký của: Đại diện Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai, đại diện Người có tài sản và người đăng ký tham gia đấu giá (nếu có).

+ Việc niêm phong thùng phiếu phải được lập thành biên bản để ghi nhận thời gian và địa điểm niêm phong.

- Chi nhánh Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm bảo quản và sự nguyên vẹn của những thùng phiếu đã được niêm phong cho đến khi được mở niêm phong theo đúng quy định.

b) Mở niêm phong thùng phiếu: Tại phiên tổ chức đấu giá, đấu giá viên điều hành thực hiện việc mở niêm phong thùng phiếu như sau:

- Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời ít nhất một người tham gia đấu giá và đại diện người có tài sản giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu.

- Sau khi đã mở niêm phong thùng phiếu. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá mời ít nhất một người tham gia đấu giá và đại diện người có tài sản giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá;

- Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá.

8. Quy trình công bố giá:

Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo trình tự sau đây:

- Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

- Đọc Quy chế cuộc đấu giá;

- Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

- Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;

- Phát số cho người tham gia đấu giá;

- Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ;

- Mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu;

- Mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá;

- Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá;

- Công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp với bước giá là 01% giá khởi điểm. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ

chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Điều 11. Các trường hợp Rút lại giá đã trả, Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Trường hợp Rút lại giá đã trả:

a) Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp.

b) Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá hoặc hình thức đấu giá trực tuyến, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

c) Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia phiên đấu giá và không được nhận lại tiền đặt trước.

2. Từ chối kết quả trúng đấu giá:

a) Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

b) Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 12. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dim giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

5. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

6. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

7. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

8. Người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá theo Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung theo Luật đấu giá tài sản năm 2024;

9. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 13. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

3. Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

Điều 14. Trường hợp đấu giá không thành

Các trường hợp đấu giá không thành bao gồm:

1. Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;

2. Tất cả những người đã đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không tham dự phiên đấu giá;

3. Tại phiên đấu giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;

4. Giá trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm trong trường hợp không công khai giá khởi điểm và phiên đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên;

5. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

6. Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 mà không có người trả giá tiếp;

7. Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024;

8. Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 2a Điều 49 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.

Điều 15. Quy định về ký hợp đồng mua bán tài sản, thanh toán tiền trúng đấu giá, Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

1. Ký hợp đồng mua bán tài sản

Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ cuộc đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 45 của Luật đấu giá tài sản thì người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thời gian, phương thức thanh toán tiền trúng đấu giá

a) Thời gian thanh toán tiền trúng đấu giá: Theo thỏa thuận trong Hợp đồng mua bán giữa Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai và người trúng đấu giá.

b) Phương thức thanh toán: Người trúng đấu giá chuyển đủ 100% số tiền vào tài khoản tạm giữ số 3941.0.1046159.00000 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII sau khi đã trừ đi khoản tiền đặt trước.

c) Trường hợp người trúng đấu giá không nộp đủ số tiền trúng đấu giá trong thời hạn trên thì xem như vi phạm việc giao kết hợp đồng mua bán tài sản. Số

tiền đặt trước đã chuyển thành tiền đặt cọc sẽ được xử lý theo Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Điều 16. Bàn giao tài sản, xuất hóa đơn cho người trúng đấu giá.

1. Bàn giao tài sản: Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày người trúng đấu giá nộp đủ số tiền trúng đấu giá, Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai tiến hành bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá.

Người trúng đấu giá phải chịu đóng các khoản thuế, phí (nếu có)

Việc bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá do người có tài sản đấu giá thực hiện; bàn giao đúng số lượng, chất lượng, chủng loại tài sản như đã đưa ra đấu giá. Quá trình giao nhận hai bên lập thành văn bản làm căn cứ cho việc thực hiện hợp đồng.

2. Xuất hóa đơn: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai có nghĩa vụ xuất hóa đơn khi người trúng đấu giá hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền mua tài sản.

Điều 17. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

1. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá:

a) Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;
- Yêu cầu người có tài sản đấu giá bàn giao tài sản trúng đấu giá theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá tài sản;
- Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;
- Được yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu bên người có tài sản vi phạm Hợp đồng;
- Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

b. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

- Ký biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;
- Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;
- Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Thủ tục, hồ sơ giao cho khách hàng trúng đấu giá

- Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai cung cấp Biên bản đấu giá tài sản (bản chính) cho người trúng đấu giá.

- Người có tài sản có trách nhiệm ký kết và bàn giao cho người trúng đấu giá hợp đồng mua bán tài sản và các giấy tờ khác liên quan.

- Việc làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản do người mua được tài sản tự chịu trách nhiệm thực hiện.

Điều 19. Hành vi vi phạm Quy chế và nội quy đấu giá và hình thức xử lý

Người có hành vi vi phạm quy chế đấu giá nêu trên và Nội quy kèm theo tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật và tùy theo hành vi có thể bị tịch thu tiền đặt trước. Tiền đặt trước bị tịch thu theo đúng quy định tại Luật Đấu giá số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 20. Chịu rủi ro và bất khả kháng

- Người có tài sản chịu rủi ro đối với tài sản đấu giá cho đến khi tài sản được bàn giao cho người mua, người mua chịu rủi ro kể từ khi nhận tài sản đấu giá.

- Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai không chịu trách nhiệm về bất cứ rủi ro nào xảy ra đối với tài sản đấu giá.

- Cuộc đấu giá này không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng như có yêu cầu ngưng mở cuộc đấu giá/hủy bỏ kết quả đấu giá thành của cơ quan chức năng, bên thuê yêu cầu hoãn đấu giá có lý do chính đáng và được chủ sở hữu tài sản chấp thuận, thì các chủ sở hữu tài sản, bên tổ chức đấu giá và khách hàng tham gia đấu giá phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được phục hồi về nguyên trạng và các bên không phải bồi thường thiệt hại cho nhau.

Điều 21. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, các vấn đề trong quy chế này không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo Luật Đấu giá tài sản hoặc Bộ Luật dân sự. Trường hợp không giải quyết được thì giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản cần đọc kỹ các quy định trong Quy chế này. Sau khi cuộc đấu giá diễn ra mọi khiếu nại, mọi khiếu nại thắc mắc sẽ không được giải quyết.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi tổ chức, cá nhân có liên quan đến cuộc đấu giá tài sản trên có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

Cần biết thêm chi tiết xin liên hệ:

- Người có tài sản: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 312, đường CMT8, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0251.3942489.

- Tổ chức hành nghề đấu giá: Chi nhánh Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 3 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0271.3887622.

*** Ghi chú:** Quy chế này thay cho thư mời tham dự phiên đấu giá./.

Nơi nhận:

- Niêm yết, thông báo công khai theo quy định;
- Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai;
(niêm yết và phối hợp thực hiện);
- Người tham gia đấu giá
(để biết thực hiện và tham dự phiên đấu giá);
- Lưu: VT, NV.

**PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
TRƯỞNG CHI NHÁNH**



Nhữ Đức Chiến

